

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 19

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, từ thứ năm, hàng thứ tư, chúng ta vẫn là đọc từ ngay chỗ này: “**Nhị giả, pháp giới viên minh tự tại dụng, thị Hoa Nghiêm Tam muội dã, vị quảng tu vạn hạnh, xưng lý thành đức, phổ châu pháp giới, nhi chứng bồ đề**”.

Đến chỗ này là một đoạn. Đề nhỏ của đoạn thứ hai là “pháp giới Viên Minh tự tại dụng”. Phía trước chúng ta giới thiệu pháp giới. Trên Bồ-tát Anh Lạc Bản Nghiệp Kinh nói: “*Vô minh giả, danh bất liễu nhất thiết pháp, mê pháp giới khởi tam giới nghiệp quả*”. Vô minh chính là một niệm bất giác, một cái niệm bất giác cũng gọi là căn bản vô minh, vô thi vô minh. Ý nghĩa căn bản dễ hiểu, cũng chính là nói “tất cả pháp trong vũ trụ này là từ nó mà sanh ra”, cho nên nó là căn bản của tất cả pháp. Chỗ này sau khi đại sư Huệ Năng khai ngộ, vì chúng ta nói ra năm câu, nói ra dáng vẻ Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể. Câu sau cùng ngài nói “*nào ngờ tự tánh hay sanh vạn pháp*”, vậy thì cái ý này chính là vô minh năng sanh vạn pháp. Vô minh là cái gì? Một niệm bất giác. Ngày hôm qua, chúng ta cùng nhau học tập tam tế lục thô của tướng tông nói, vô minh chính là tam tế tướng. Tam tế tướng chính là một niệm mà Bồ-tát Di Lặc đã nói. Một niệm này thời gian quá ngắn, một niệm này chân thật là vọng niệm, không phải là thật, là một vọng niệm. Trong đại thừa giáo, Thế Tôn thường hay nói với chúng ta “một niệm bất giác”.

Chúng ta ngay trong lúc học Hoa Nghiêm thường hay nói khởi tâm động niệm, thế nhưng ý nghĩa chân thật của khởi tâm động niệm chúng ta tuyệt nhiên không hiểu, bởi vì chúng ta ngay trong quan sát khởi tâm động niệm, cái ý niệm này quá thô, quá nặng. Bồ-tát Di Lặc nói với chúng ta, đoạn kinh văn này là Thế Tôn hỏi Bồ-tát Di Lặc, nói “tâm hữu sở niệm”, chính là hiện tại chúng ta gọi là khởi tâm động niệm, trong cái khởi tâm động niệm này rốt cuộc có bao nhiêu ý niệm, có mấy cái tướng, có mấy cái thức? Phật hỏi câu này, nếu chúng ta nghe rồi không hiểu được cái ý của ngài, tâm có ý niệm, có bao nhiêu ý niệm? Có mấy cái tướng? Có mấy cái thức? Bồ-tát Di Lặc trả lời, ngài nói “trong một khảy móng tay”, đưa tay khảy một cái, trong thời gian một khảy móng tay này thì rất ngắn, không đến một giây, chúng ta một giây tốc độ nhanh có thể khảy được bốn lần,

một khảy móng tay này có 32 ức trăm ngàn niệm. Bạn xem, cái ý niệm này thì quá vi tế. Phật hỏi có mấy niệm? Một khảy móng tay có 32 ức trăm ngàn niệm. Có mấy cái tướng? Tướng là hiện tượng vật chất, Bồ-tát Di Lặc nói “mỗi niệm thành hình, hình đều có thức”. Hình chính là tướng, hình tướng, mỗi một ý niệm đều có tướng, cái tướng này nhất thời đốn hiện, không có trước sau. Khoa học gia nói cho chúng ta nghe hình thành của vũ trụ là do vụ nổ lớn, Phật không phải nói như vậy. Phật nói hình thành của vũ trụ là nhất thời xuất hiện, thực tế mà nói, giống như chúng ta nằm mộng vậy.

Mỗi một người chúng ta đều có kinh nghiệm nằm mộng, khi bạn đang nằm mộng, cái cảnh mộng đó có phải là nhất thời xuất hiện hay là có trước sau thứ lớp? Tôi nghĩ chúng ta đều có cái kinh nghiệm này, ở trong mộng không có cảm giác có trước sau thứ lớp, là nhất thời xuất hiện. Cũng giống như chúng ta mở kênh đài của tivi vậy, cái màn ảnh đó là nhất thời xuất hiện, không phải có trước, có sau, có thứ lớp, là nhất thời xuất hiện. Khi chúng ta tắt kênh đài, cái tướng này liền không có, liền diệt mất. Từ ngay chỗ này chúng ta phải thể hội được, Bồ-tát Di Lặc đã nói chính là tắt mở kênh đài vậy. Một niệm kênh đài liền mở ra, sau khi mở ra lập tức liền không có, liền đóng mất. Sự việc này, ở trên Kinh Lăng Nghiêm, Thế Tôn đã nói qua một câu như thế này: “*ngay đó sanh ra, tùy chỗ diệt tận*”. Hai câu nói này chúng ta cũng không dễ hiểu, đến khi xem được đối thoại của Thế Tôn cùng Bồ-tát Di Lặc, dần dần thể hội được. Ngay đó sanh ra chính là đốn hiện, khi vừa hiện lập tức liền diệt, thời gian của nó quá ngắn. Nếu như chúng ta dùng cái thí dụ này của chính mình, chúng ta một giây có thể khảy được bốn lần, 32 ức trăm ngàn niệm lại nhân cho bốn, bốn cái khảy thì phải nhân cho bốn, vậy bao nhiêu niệm? 1280 triệu niệm, cũng chính là nói một giây sự sanh diệt của cái niệm này có 1280 triệu lần, mỗi một ý niệm không như nhau. Trong kinh Pháp Hoa Phật nói, loại hiện tượng này trước sau không như nhau. Cũng giống như xem phim ảnh vậy, bạn thấy cuộn phim đang chuyển động trong máy chiếu phim, từng tấm từng tấm một tấm chính là một huyễn tướng, ống kính vừa mở ra, tấm phim này được chiếu lên trên màn bạc, lập tức đóng lại thì tấm thứ hai được chiếu ra, tốc độ là một giây 24 tấm, người xem phim ảnh chúng ta đã không cách gì quan sát ra được, hình ảnh trên màn bạc đó là giả, xem thấy giống như là thật. Một giây đồng hồ 24 tấm, hiện tại nói với bạn một giây đồng hồ là 1280 triệu tấm, bạn nghĩ xem tốc độ nhanh bao nhiêu? Mỗi tấm đều không như nhau, mỗi niệm đều không giống nhau, cho nên ngày nay chúng ta xem thấy vũ trụ, sum la vạn tượng là tình hình như thế nào vậy? Chính là loại ý niệm tương tự này tướng

tiếp nối tướng, nó không phải thật tiếp nối. Thật tiếp nối vậy thì không thể nói là vọng tướng, là giả thôi, nó là một loại tương tự tiếp nối, tuyệt đối không phải hoàn toàn như nhau. Chỗ này chúng ta phải nên biết.

Sau khi biết việc này rồi mới chân thật hiểu rõ trên Kinh Đại Bát Nhã đã nói. Năm xưa tôi đã xem qua một lần bộ kinh này, sau cùng tôi làm một tổng kết, Thế Tôn 22 năm nói ra Kinh Bát Nhã là nói cái gì? Chỉ nói với chúng ta một sự việc: “*Tất cả pháp không sở hữu, thấy đều không, không thể được*”. Phật nói với chúng ta tại vì sao tất cả pháp không sở hữu, thấy đều không, không thể được? Đến sau khi chúng ta chân thật hiểu được tam tế tướng mới hoàn toàn tường tận. Tuy là không phải cảnh giới của chính chúng ta, chúng ta chưa có chứng được, chứng được cảnh giới này là Bồ-tát Bát Địa, thế nhưng ngày nay chúng ta đang là địa vị phàm phu, chúng ta có thể khẳng định Phật nói những lời này là thật, chúng ta không có hoài nghi, đó là gì vậy? Đó là nhờ nửa thế kỷ huân tập tiếp nhận Phật pháp đại thừa, “*một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*”, cuối cùng chúng ta hiểu rõ, không còn hoài nghi. Chỗ này trong đại thừa giáo gọi là giải ngộ, không phải chứng ngộ, là giải ngộ, cũng là đại sư Chương Gia nói với tôi nhìn thấu. Tuy là chưa có chứng ngộ, nhìn thấu có chỗ tốt, tốt ở đâu vậy? Tốt ở chỗ là chúng ta chân thật chịu buông bỏ, chúng ta có thể buông bỏ được. Mỗi một người đều ưa thích chính mình có thể buông bỏ, vì sao họ không thể buông bỏ? Không hiểu rõ được chân tướng sự thật, bạn cho rằng những huyền tướng này đều là thật, bạn muốn không chế nó, bạn muốn chiếm hữu nó.

Không chế chiếm hữu là dục vọng của bạn, bạn không đoạn được dục vọng, bạn nhận giả làm thật, sự việc là như vậy. Quả nhiên hiểu được nó là giả, không phải là thật thì không còn có ý niệm không chế, cũng không còn có ý niệm chiếm hữu, vì sao vậy? Bạn không thể không chế. Bạn thử nghĩ xem, ý niệm sanh diệt của bạn, đó là mỗi một chúng sanh sáu cõi chúng ta đều là như vậy, đừng nói sáu cõi, ngay đến mười pháp giới không có cái nào là ngoại lệ. Trong mười pháp giới bao gồm chúng sanh hữu tình đều là như vậy, tốc độ sanh diệt của ý niệm đều là một giây đồng hồ 1280 triệu lần, bạn có thể không chế được không? Bạn có thể chiếm hữu được không? Trong lòng bạn cho rằng chiếm hữu được, cho rằng không chế được, đó là mê hoặc điên đảo! Chư Phật Như Lai pháp thân Bồ-tát xem thấy mỉm cười mà thôi, làm gì có việc như vậy? Đối với chân tướng sự thật không hiểu được chút nào. Không chỉ là tướng cảnh giới bên ngoài có tốc độ đang sanh diệt như vậy, mà thân thể này của chúng ta cũng là như vậy, không chỉ thân thể cũng vậy, khởi tâm động niệm phân biệt chấp trước của chúng ta cũng là vậy.

Đây là đem chân tướng sự thật nói ra cho bạn, cho nên trên Kinh Bát Nhã thường nói “*phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”, chúng ta đem nó làm cho rõ ràng thì mới hoàn toàn hiểu được, không có một pháp là thật. Phật nói với chúng ta chỉ có chân như tự tánh là thật, vĩnh hằng bất diệt, nó không có sanh diệt.

Tam tế tướng chính là một niệm. Một niệm này từ do đâu mà có? Một niệm là vọng động. Trong đại thừa giáo Phật thường nói rằng “một niệm bất giác mà có vô minh”, một niệm bất giác thì tam tế tướng liền hiện tiền. Tam tế tướng chính là vô minh.

Trong tam tế tướng, cái thứ nhất là “nghiệp tướng”. Nghiệp tướng chính là động, rất vi tế. Thời gian chân động cực ngắn như vậy, đó mới là khởi nguồn của vũ trụ. Nghiệp tướng là “tùng chân khởi vọng, sơ động chi tướng”. Sơ động ở đâu vậy? Các vị phải biết, sơ động chính ngay hiện tiền, không có quá khứ, cũng không có vị lai, mỗi một niệm đều là sơ động, không động thì không có, nó không có sơ hậu, cho nên gọi là vô thủy vô minh. Vô thủy chính là không có bắt đầu, bạn nói nó bắt đầu thì nó đã không thấy, nó đã không còn, vậy thì chúng ta có thể nói, trên kinh Phật cũng thường có cách nói như vậy, “bất sanh bất diệt”. Chỗ này các vị nghe được nhiều rồi, không sanh không diệt chính là nói việc này. Nếu như nó thật không có sanh diệt, lại nói không sanh không diệt, đó chẳng phải là lời thừa hay sao? Vậy có ý nghĩa gì? Nó thật có sanh diệt, có sanh diệt cũng như không có sanh diệt, chính là tốc độ của sanh diệt quá nhanh, bạn vẫn chưa quan sát được thì nó đã diệt rồi, tốc độ quá nhanh, cho nên sanh diệt chính là không sanh diệt, vậy không sanh không diệt mới có ý nghĩa. Thật có sanh diệt, nhưng hiện tượng có sanh diệt cùng không sanh không diệt có thể nói hoàn toàn như nhau.

Thứ hai là năng kiến tướng.

Tam tế tướng, bạn thấy một niệm vẫn có Tam tế tướng này. Nghiệp là động, khi vừa động, nó liền có chuyển biến. Cái chuyển biến này cũng là quá vi tế, chuyển động thành “năng kiến tướng”. Tại vì sao có thể có năng kiến? Chúng ta biết ở trong đó có phân biệt. Nếu như không có phân biệt, chỉ có cái động này, cảnh giới hiện tiền lập tức cũng liền tiêu mất. Vừa khởi phân biệt liền khởi năng kiến, “cảnh giới tướng” liền hiện tiền, gọi là năng sanh vạn pháp. Chúng ta biết được cho nên gọi là vô thủy vô minh, cũng gọi là vọng niệm. Cái niệm thứ nhất này, thực tế mà nói, mỗi niệm của chúng ta đều là niệm thứ nhất. Niệm thứ nhất không có nhân, không có nguyên nhân, bạn muốn tìm nguyên nhân của nó thì sai

rồi, nó không có nguyên nhân. Niệm thứ hai thì có nguyên nhân, niệm thứ nhất là nguyên nhân của niệm thứ hai, là nhân. Thế nhưng chúng ta lại muốn biết cái chân tướng này, trong chân tướng không có niệm thứ hai, ở trong tương tự tương tục, cái vọng niệm này âm lên, lên cao, lên cao thì có phân biệt, cho nên Bồ-tát Di Lặc nói “mỗi niệm thành hình”. Hình là tướng cảnh giới, nếu như chưa thể năng kiến, thì không thể nào có được sở kiến, cho nên năng kiến cũng là hư vọng, so với nghiệp tướng thứ nhất nghiêm trọng hơn nhiều, nó liên đới với nhau, cũng chính là nói ở trong thời gian ngắn như vậy, thời gian ngắn này các vị phải ghi nhớ là 1280 triệu phần trăm của giây, ở trong thời gian ngắn như vậy nó sanh ra ba sự việc. Một cái là động, một cái là năng kiến, một cái là sở kiến cảnh giới hiện tiền. Tướng hoặc giả là Bồ-tát Di Lặc nói hình, hình là hiện tượng vật chất. Thức, Thế Tôn có mấy cái thức? Thức là hiện tượng tinh thần, chính là Kiến-Văn-Giác-Tri, Kiến-Văn-Giác-Tri là thức. Kiến-Văn-Giác-Tri là trong tự tánh vốn có. Pháp vốn như vậy, nó là tự nhiên như vậy, nó vốn dĩ chính là như thế đó. Cho nên một niệm này tam tế tướng hiện tiền, nó vẫn không ngừng mê hoặc, mê lại càng mê, thế là lục thô liền xuất hiện. Phải nên biết, chỉ ở ngay trong cảnh giới của Tam tế tướng hiện ra tướng là cái tướng gì vậy? Là cõi Thật Báo Trang Nghiêm của chư Phật Như Lai. Vậy thì tốt! Thế nhưng mê, càng mê càng sâu, nó từ tế tướng thứ ba là cảnh giới tướng, từ trong cảnh giới tướng lại khởi lên một “trí tướng”. Hôm qua chúng ta học đến chỗ này.

Thứ ba là cảnh giới tướng.

“*Y tam tế trung đệ tam cảnh giới tướng bất liễu tự tâm sở hiện*”. Không biết được cảnh giới tướng này là do tâm hiện ra. Bạn xem, chư Phật Như Lai, Pháp thân Bồ-tát, các ngài biết được. Các ngài biết được thì các ngài không có lục thô, chỗ này chúng ta gọi là pháp giới nhất chân, gọi là báo độ của chư Phật, chỉ có tam tế, không có lục thô, bởi vì các ngài tường tận, biết được sự việc là như thế nào. Nếu như mê mất tự tâm, bạn xem “*duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”, các ngài thấu suốt rồi, cho nên gọi là chư Phật Như Lai, gọi là pháp thân đại sĩ. Nếu như bạn không biết được thì bạn mê rồi, pháp giới nhất chân liền không thấy, biến thành cái gì? Biến thành pháp giới bốn thánh. Trong pháp giới bốn thánh, pháp giới Phật, pháp giới Bồ-tát, liền biến thành cõi này, đó là gì? Đó là có trí. Trí là gì vậy? “*Vọng khởi phân biệt nhiễm tịnh chi tướng*”. Cái chữ thứ nhất phía trước chúng ta phải đặc biệt chú ý nó: “*vọng khởi*”, không có thứ nào là thật. “*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”, tất cả tướng hư vọng là từ trong vọng tâm mà sanh khởi, nhất định không phải chân tâm, trong chân tâm không có những thứ này,

vậy thì ở trong cảnh giới khởi lên cái gì? Khởi lên với tịnh cảnh thì ưa thích, với nhiễm cảnh thì không ưa thích, đó là gì vậy? Đó là tình thức, y báo chánh báo đều thanh tịnh thì họ ưa thích, không thanh tịnh thì họ không ưa thích. Thanh tịnh là gì vậy? Thanh tịnh là pháp giới bốn thánh Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Phật, từng bậc lên cao thì thanh tịnh hơn, họ ưa thích cái hoàn cảnh này. Nếu như không động tâm đối với cảnh giới này, không khởi tâm không động niệm, thì cảnh giới này sẽ không còn, vậy hiện ra chính là cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Bạn liền biết được, ở trong cõi Thật Báo Trang Nghiêm, nếu như khởi lên một niệm ưa thích thì liền đọa lạc, từ cõi Thật Báo lập tức rơi xuống đến mười pháp giới, Phật trong mười pháp giới. Nếu như tâm ưa thích nghiêm trọng hơn một chút, liền biến thành Bồ-tát, lại nặng hơn một chút liền biến thành Duyên Giác, nặng hơn chút nữa thì biến thành A-la-hán, nếu như còn nặng hơn chút nữa thì đi đến sáu cõi, cõi trời của sáu cõi, cứ như vậy từng tầng từng tầng mà xuống thấp, cho nên trên kinh Phật mới lớn tiếng kêu gọi “*ái không nặng không sanh Ta Bà, niệm không chuyên không sanh Tịnh Độ*”. Đạo lý của hai câu nói này chúng ta bỗng nhiên tỏ ngộ, vì sao Phật nói lời nói này? Bạn đối với thế gian này có thất tình ngũ dục, bạn ái quá nặng thì bạn không thể ra khỏi, vậy thì phải làm sao? Chư Phật Như Lai đại từ đại bi, từ bi chính là ái, bạn có thể nói Phật Bồ-tát không yêu chúng sanh sao? Chân thật trong Phật pháp không gọi là ái mà gọi là từ bi, tại vì sao không nói ái? Trong ái có tình, tình chấp, trong từ bi là trí tuệ, cái ái trong từ bi đó quyết định không có tham luyến, không có loại tâm này, hơn nữa cái ái đó là bình đẳng, đó là từ bi không có ái riêng tư. Cái ái này với cái kia kém một chút thì không phải là từ bi, đó là ái của thế gian, họ có kém khuyết. Phật Bồ-tát ái đối với tất cả chúng sanh là một vị, không có kém khuyết, là bình đẳng, gọi là từ bi, cái ái đó là từ trong tâm tánh của các ngài lưu xuất ra. Tâm tánh lưu xuất ra cái ái gọi là từ bi. Cái ái này của phàm phu chúng ta hiện tại là từ trong ý thức lưu xuất ra. Ý thức là gì? Phân biệt chấp trước, từ chấp trước của thức thứ bảy, phân biệt của thức thứ sáu, trong cái ái này có phân biệt, có chấp trước, vậy thì không thể gọi là từ bi. Cho nên từ bi cùng ái khác biệt ở ngay chỗ này, chúng ta đều phải biết.

[Thứ nhất trong lục thô là trí tướng.]

Cái hiện tướng này thì gọi là trí tướng, người hiện đại chúng ta gọi là tri thức, rất gần với cái này. Cho nên các vị phải nên biết, tri thức không như trí tuệ, trong trí tuệ không có phân biệt chấp trước, trong tri thức thì có, cũng có thể nói khác biệt của trí tuệ cùng tri thức ở chỗ nào vậy? Khác biệt chính ngay chỗ này, một

cái thì trong đó không có phân biệt chấp trước, là bình đẳng, một cái thì có phân biệt chấp trước, không bình đẳng.

Học thuật của phương đông, không chỉ là Phật giáo, tôn giáo của đông phương so với phương tây đích thực là nói được sâu, nói được áo diệu, bởi vì họ đều là xem rất tan nhạt đối với dục vọng, không hề có bất cứ tham ái, cho nên rất gần với trí tuệ. Không giống như phương tây, phương tây thì rất gần với ái, phương đông đích thực là rất gần với từ bi. Ngày nay chúng ta học Phật, tại vì sao học Phật không thể thành tựu? Không thể nâng lên cảnh giới giống như Phật đã nói? Không phải là cảnh giới rất cao, Phật nói với chúng ta sơ quả tiểu thừa Tu Đà Hoàn, đây là quả vị thấp nhất. Tu Đà Hoàn chưa ra khỏi sáu cõi, thế nhưng tuy là ở sáu cõi, đi lại của họ chính là cõi người cõi trời, không ở nhân gian thì ở trên cõi trời, họ nhất định không đọa vào ba đường ác, vì sao vậy? Họ không tạo tham-sân-si, cho nên họ là thánh nhân, họ không phải phàm phu. Trong Kinh Hoa Nghiêm đã nói cho chúng ta nghe 51 vị thứ, giống như đi học vậy, từ năm thứ nhất học đến năm thứ 51 thì tốt nghiệp, vậy thì thành Phật. Trong 51 giai cấp này, trong Kinh Hoa Nghiêm nói Thập Tín, Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng, Thập Địa, Đẳng Giác, qua 51 ngôi thứ, mười ngôi thứ trước là phàm phu, là nói đến mười pháp giới, 30 ngôi thứ giữa là Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng gọi là Tam hiền, mười ngôi thứ sau cùng là Thập địa, gọi là đại Bồ-tát Ma Ha Tát. Tam hiền gọi là Bồ-tát, Thập địa gọi là Ma Ha Tát, bên trên nữa là Đẳng giác, bên trên Đẳng giác đó là quả Phật cứu cánh viên mãn. Thích Ca Mâu Ni Phật ở Phật kinh đại thừa nói cho chúng ta nghe Tam tế Lục thô, Bồ-tát Bát Địa thì thấy được rõ ràng tường tận, chính là họ đã chứng được, họ thật đã thấu suốt, thật đã giác ngộ, thông thường chúng ta gọi là “minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật”, đó là họ đã lìa khỏi được lục thô, cho nên cõi Thật Báo Trang Nghiêm là tướng Tam tế. Cõi Thật Báo Trang Nghiêm, cái tướng phân đó chính là cảnh giới tướng ở trong tướng Tam tế, trí tuệ đức năng của họ chính là chuyển tướng trong tướng Tam tế. Khởi lên trí tướng đó là cái thứ nhất trong lục thô, họ liền rơi vào pháp giới Phật, pháp giới Bồ-tát trong mười pháp giới, liền đến nơi đó. Tuy là niễm, nhưng niễm không nghiêm trọng, rất nhẹ, rất vi tế.

Cái thứ hai là “tương tục tướng”. *“Vị y tiền trí tướng phân biệt u ái cảnh tắc sanh lạc, u bất ái cảnh tắc sanh khổ, giác tâm khởi niệm, tương ưng bất đoạn, thị danh tương tục tướng”.* Tuy là tương tục, các vị nhất định phải nên biết, vẫn là mỗi niệm không như nhau, đó là thật. Như chúng ta xem điện ảnh vậy, trong điện ảnh xem được là tương tục, thế nhưng bạn xem qua phim gốc mỗi một tấm,

mỗi một tấm không như nhau, tấm sau nhất định không phải là tấm trước, tấm trước không phải là tấm sau, đây nói rõ cái gì? Ý niệm của chúng ta, chúng ta một giây ý niệm khởi diệt là 1280 triệu lần, mỗi lần đều không như nhau, nhưng nó là tương tục tương, bên trên chúng ta thêm vào cho nó hai chữ, tương tự tương tục tương. Ở trong đây quan trọng chính là “*giác tâm khởi niệm, tương ưng bất đoạn*”, cho nên trí tương cùng tương tục tương là phân biệt, thế nhưng nó không có chấp trước. Trong mười pháp giới là bên trên hai tầng, Phật cùng Bồ-tát có tâm phân biệt, nhưng tâm phân biệt rất tan nhạt, hai tầng phía sau Thanh Văn, Duyên giác thì tâm phân biệt tương đối nghiêm trọng. Thanh văn là A-la-hán, Duyên giác là Bích Chi Phật, tâm phân biệt của họ rất nặng, chấp trước thì tan nhạt, cho nên họ có thể siêu việt sáu cõi luân hồi. Nếu như chấp trước rất nặng, cũng chính là nói vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thấy đều đầy đủ, đó là phàm phu sáu cõi. Nếu chúng ta muốn siêu việt sáu cõi luân hồi, nhất định phải không còn chấp trước đối với tất cả pháp thế xuất thế gian. Chỉ cần đoạn dứt chấp trước, tập khí của chấp trước không sợ, chấp trước không còn nữa, thì sáu cõi liền không còn, sau đó bạn mới chân thật hoát nhiên đại ngộ, như đại sư Vĩnh Gia đã nói trong Chứng Đạo Ca: “*Trong mộng rõ ràng có sáu cõi, tỉnh mộng rồi không cả đại thiên*”. Bạn thật đã giác ngộ rồi, bạn đem chấp trước buông bỏ, ta không còn có ý niệm chấp trước. Chấp trước là gì vậy? Ý niệm không chế, ý niệm chiếm hữu, đều là thuộc về chấp trước. Cho nên A-la-hán chân thật buông bỏ đối với những thứ trong sáu cõi, nhất định không có một chút ý niệm chiếm hữu, ý niệm không chế, thế nhưng có tập khí, họ có thể mang theo tập khí rời khỏi sáu cõi luân hồi, họ sanh đến cõi Phương Tiện Hữu Dư của pháp giới bốn thánh. Trong pháp giới bốn thánh, A-la-hán cần phải đoạn dứt tập khí của họ, đoạn dứt tập khí chấp trước. Sau khi đoạn dứt họ mới có thể hướng lên trên cao, họ chứng được chính là quả Bích Chi Phật, nâng lên một cấp. Cho nên Bích Chi Phật không có tập khí chấp trước, thế nhưng có phân biệt, cho nên trên quả địa của Bích Chi Phật, họ dụng công chính là phải đoạn dứt phân biệt. Không còn phân biệt đối với tất cả pháp, họ nâng cấp, họ là Bồ-tát rồi. Bồ-tát có tập khí phân biệt, Bích Chi Phật đem phân biệt đoạn dứt nâng lên đến Bồ-tát, Bồ-tát phải đoạn dứt đi tập khí phân biệt của họ. Sau khi đoạn dứt tập khí phân biệt họ lại nâng lên trên, họ chứng được quả vị Phật, Phật ở trong mười pháp giới. Phật ở trong mười pháp giới không có phân biệt, không có tập khí của phân biệt, thế nhưng họ có vọng tưởng, chính là có khởi tâm động niệm, họ cần phải chân thật buông bỏ vọng tưởng, cũng chính là không khởi tâm không động niệm. Chỉ cần họ không khởi tâm không động niệm thì mười pháp giới không còn, mười pháp giới là giả, không chỉ sáu cõi là cảnh giới trong mộng mà

mười pháp giới cũng không ngoại lệ. Siêu việt mười pháp giới, họ liền bước vào cõi Thật Báo Trang Nghiêm của chư Phật Như Lai, kinh Hoa Nghiêm gọi là thế giới Hoa Tạng, Kinh A Di Đà trong kinh Tịnh Độ gọi là cõi Thật Báo Trang Nghiêm, đều là tình hình như vậy. Sinh đến cõi Thật Báo, họ đã không khởi tâm không động niệm, các vị thử nghĩ tưởng xem, không khởi tâm không động niệm là cảnh giới gì vậy? Là bình đẳng, chân thật bình đẳng. Khởi tâm động niệm thì không bình đẳng, không khởi tâm không động niệm là thật bình đẳng, họ liền thành Phật. Phật này là Phật thật, không phải Phật giả. Phật ở trong mười pháp giới, bạn xem lục chủng Phật trong Thiên Thai tông, Phật trong mười pháp giới gọi là tương tự tức Phật, hay nói cách khác họ rất giống Phật, họ không phải là Phật thật, vì sao vậy? Họ còn khởi tâm động niệm, họ không phải Phật thật, không khởi tâm không động niệm thì đó là Phật thật. Thiên tông trong Đại thừa giáo ở Trung Quốc đã nói “minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật” đều là ở trên vị thứ này, đó gọi là Phật thật. Đại sư Thiên Thai gọi là Phần Chứng Tức Phật. Vì sao gọi là phần chứng, không thể gọi là viên mãn? Bởi vì tập khí của họ chưa đoạn, chính là tập khí của khởi tâm động niệm chưa đoạn.

Tập khí không dễ đoạn. Tập khí chấp trước, tập khí phân biệt có thể dùng phương pháp để đoạn nó, thế nhưng tập khí của vọng tưởng thì không có phương pháp. Nếu bạn dùng phương pháp, bạn xem không phải lại là có phân biệt chấp trước hay sao? Cho nên nó không có phương pháp, vậy thì đoạn bằng cách nào? Mặc nó, chính là để nó tự nhiên, thời gian lâu dần thì sẽ không còn. Phải mất thời gian bao lâu vậy? Trên kinh Phật nói với chúng ta, ba đại A Tăng Kỳ kiếp. Cho nên các vị nhất định phải biết, ba đại A Tăng Kỳ kiếp quyết định không phải nói chúng ta từ phạm phu tu hành thành Phật phải thời gian dài đến như vậy, không phải vậy, đó là nói chân thật thành Phật, sau khi thành Phật đem tập khí vọng tưởng, là tập khí của khởi tâm động niệm đoạn được sạch trơn thì cần phải ba đại A Tăng Kỳ kiếp, thời gian dài đến như vậy. Sự việc này không dễ hiểu, cũng không dễ nói, thí dụ của người xưa rất hay, hiện tại chúng ta vẫn có thể thể hội. Người xưa dùng bình rượu để làm thí dụ. Bình rượu là để đựng rượu, đem rượu đổ hết sạch, bên trong cũng chà sạch sẽ, đích thực là không còn rượu nữa, nhưng người vẫn còn mùi rượu. Dùng cái này để làm thí dụ cho tập khí, bạn nói xem có cách gì đem nó chà thật sạch sẽ không? Chỉ có để nó ở nơi đó, không nên để ý đến nó, trải qua nửa năm, trải qua một năm, khi người nó thì nó không còn mùi nữa. Cho nên dùng thời gian, bạn không thể dùng bất cứ phương pháp gì để làm. Nếu dùng bất kỳ phương pháp gì để làm, vậy thì sai rồi, bạn lại rơi vào có vọng

tưởng, phân biệt, chấp trước đều khởi lên. Cho nên vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thấy đều buông bỏ, để nó tự nhiên mất dần.

Đoạn vô minh có sâu cạn không như nhau, buông bỏ khởi tâm động niệm thì là bình đẳng, ở trong Kinh Hoa Nghiêm vừa mới biết là ai? Bồ-tát Sơ Trụ. Bạn phải nên biết, Kinh Hoa Nghiêm nói Thập Tín Vị chính là mười pháp giới, là nói mười pháp giới. Bồ-tát Sơ Trụ liền siêu việt mười pháp giới, đó là Phật thật, không phải Phật giả, các ngài đã buông bỏ khởi tâm động niệm, ở báo độ của chư Phật. Chúng ta biết được báo độ của chư Phật có thể hiện tiền, là tập khí vô thi vô minh biến hiện ra, tâm hiện thức biến. Tập khí thấy đều đoạn sạch, cõi Thật Báo cũng không còn, cho nên cõi Thật Báo cũng không phải là thật, sau cùng cảnh giới gì xuất hiện? Điều thứ nhất mà phía trước chúng ta đã nói “Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể” xuất hiện, cái thứ này thì không sanh không diệt, đó là thật, quyết định không phải là giả, đó là cõi Thường Tịch Quang, Tịnh Tông chúng ta gọi nó là Thường Tịch Quang Tịnh Độ, đó là một chút cũng không giả, đó mới là bản thể của vũ trụ vạn hữu, là mặt mũi vốn sẵn có mà trước khi cha mẹ sanh ra của chính chúng ta. Chúng được cảnh giới này đó gọi là cứu cánh viên mãn Phật.

“Vọng Tận Hoàn Nguyên”. Các vị phải nên biết, vọng có ba loại lớn. Chấp trước là kiến tư phiền não, phân biệt là trần sa phiền não, vọng tưởng khởi tâm động niệm là vô minh phiền não, ba loại phiền não lớn này đều không phải là thật, trong tự tánh không có, hiện tại chúng ta đều có. Nếu đoạn tận hết những thứ này, vọng đoạn tận thì bạn hoàn nguyên. Hoàn nguyên hoàn đến chỗ nào vậy? Trước tiên bước thứ nhất là hoàn đến cõi Thật Báo Trang Nghiêm của chư Phật Như Lai, sau đó lại quay về Thường Tịch Quang Tịnh Độ, công đức liền viên mãn. Quay về Thường Tịch Quang có còn trở lại thế gian này nữa hay không? Xin nói với các vị, có thể! Vì sao có thể? Lục tổ Huệ Năng nói rất hay, “Thường Tịch Quang” cái thứ nhất là “thanh tịnh”, quyết định không nhiễm; cái thứ hai là “không sanh không diệt”, không có sanh diệt đến đi; cái thứ ba là “vốn tự đầy đủ”, đầy đủ cái gì? Trí tuệ đức năng tướng hảo, tuy đầy đủ họ không hiển; “vốn không dao động”; “năng sanh vạn pháp”. Sau cùng có năng sanh vạn pháp, câu này liền biết được họ sẽ đến, vì sao mà đến? Chúng sanh có cảm thì các ngài liền có ứng, cho nên cứu cánh quả địa Như Lai chúng sanh có cảm thì các ngài liền có ứng, cảm ứng tương thông với tất cả chúng sanh. Các ngài đến, đến bằng cách nào? Đó chính là trên Kinh Lăng Nghiêm đã nói: “*Ngay đó sanh ra, tùy chỗ diệt tận*”. Hai câu này nói được rất hay. Nếu như chúng ta không hiểu rõ chân tướng sự thật trong đây, “ngay đó sanh ra, tùy chỗ diệt tận”, chúng ta cũng không cách

gì thể hội. Hai câu nói này dùng ở trên thân người nào vậy? Dùng ở pháp thân Bồ-tát, chính là từ sơ địa trở lên thấy đều có thể dùng được, còn đặc biệt nói với các vị, đặc biệt nói đó chính là Phật quả cứu cánh, cách nói này mới có thú vị. Phật quả cứu cánh ngay tập khí vô thỉ vô minh đều không có, thế nhưng họ cùng chúng sanh có cảm ứng tương thông, vì sao vậy? Họ vốn tự đầy đủ, đầy đủ trí tuệ đức năng tướng hảo. Chúng sanh không có cảm, họ liền vốn tự đầy đủ. Vốn tự đầy đủ chính là ẩn, không hiện. Giống như truyền hình vậy, kênh đài chưa mở ra, truyền hình không có thứ gì, chúng sanh có cảm thì giống như mở truyền hình ra, bạn vừa ẩn mở kênh đài thì hình ảnh lập tức liền hiện ra, đó là ứng. Tuy là ứng hiện ở mười pháp giới, ứng hiện ở sáu cõi, ứng hiện ở ba đường, họ có khởi tâm động niệm hay không? Không có! Không chỉ không có khởi tâm động niệm, tập khí của khởi tâm động niệm đều không có. Khởi tâm động niệm còn không có, vậy thì bạn liền biết được phân biệt chấp trước nhất định không có. Thích Ca Mâu Ni Phật là như vậy, Lục tổ Huệ Năng cũng là như vậy, ứng ở thế gian hiện tại này là ứng thân, dường như là giống y như chúng ta nhưng trên thực tế trong cốt cách hoàn toàn không như nhau. Những chân tướng sự thật này chúng ta phải rõ ràng, chúng ta liền rất hoan hỷ buông bỏ, chúng ta rất vui lòng rất nỗ lực học buông bỏ. Bạn càng buông bỏ thì càng tiếp cận với tự tánh. Chúng ta phải đi con đường Hoàn Nguyên, không thể cùng với tự tánh càng đi càng xa, vậy thì sai rồi. Xa đến cùng tột chính là A Tỳ địa ngục, đó là một kết quả rất đáng sợ.

Thứ ba là chấp thủ tướng.

Chúng ta lại xem cái thô tướng thứ ba ở phía sau, đó là càng mê càng nghiêm trọng. Bạn thấy “chấp thủ”, chấp trước, thủ là chiếm hữu. “*Vị y tiền tướng tục duyên niệm khổ lạc đẳng cảnh tâm khởi trước cố, thị danh chấp thủ tướng*”. Bạn xem qua một Trí Tướng phía trước, cái thứ hai là tương tục tướng, có phân biệt vẫn chưa có chiếm hữu, vẫn chưa có khởi ý niệm không chế. Ý niệm chiếm hữu, vậy thì mê được càng sâu, chính mình ưa thích cảnh giới, khởi lên chấp trước. Chấp trước chính là chúng ta thường nói không chế chiếm hữu, khởi lên ý niệm này, cái ý niệm này gọi là chấp thủ tướng. Vậy thì do đây có thể biết, pháp giới bốn thánh chỉ có hai thứ phía trước, có trí tướng, có tương tục tướng, không có chấp thủ. Chấp thủ, kế danh tự, khởi nghiệp, nghiệp hệ khổ thấy đều không có, đó là pháp giới bốn thánh. Phía sau ba-bốn-năm-sáu, bốn điều này là sáu cõi, càng mê càng sâu. Bởi vì chấp thủ, cho nên liền có tướng danh tự xuất hiện.

Thứ tư là kế danh tự tướng.

Kế là kế độ, phân biệt, kế đường như là dò xét, tính toán. Dùng tính toán mọi người dễ hiểu, tính toán, chấp trước. Chấp trước cái gì? Bạn thấy “vị y tiền vọng chấp”, lại thêm vào một chữ vọng. Phân biệt cũng là vọng, “*phân biệt giả danh ngôn thuyết chi tướng thị danh kế danh tự tướng*”, ở trong tất cả huyền tướng đặt cho nó một cái tên. Không chấp trước không phân biệt, cái danh tự này thì không hề gì, chấp trước tính toán cái danh tự đó thì rất nghiêm trọng. Trương Tam không phải Lý Tứ, Lý Tứ không phải Vương Nhị, bạn thấy bao gồm tất cả chúng sanh đều đặt cho nó một cái tên, đó là chấp trước nghiêm trọng. Chỗ này còn có một giải thích đơn giản, cái tên này là giả danh, không phải là thật. “*Hư giả chi danh vị y tiền chấp thủ tướng thượng, cánh lập giả danh dã, dĩ thượng tứ tướng, giai luận khởi hoặc*”. Khởi hoặc là gì vậy? Thấy đều là mê, chính là trong tham-sân-si nói si, si mê, đến kế danh tự tướng, đối với danh tự rất là so đo, chấp trước nghiêm trọng, đó thấy đều là mê hoặc. Bạn xem, mỗi tầng một nghiêm trọng hơn. Thấy đều là giả, không có thứ nào là thật; không biết được tướng là giả, dính vào tướng, không biết được khởi tâm động niệm là giả, bởi vì kế danh tự tướng. Bạn xem, hiện tại con người bởi vì kế danh tự tướng, thì rõ ràng hiển thị ra tự tư tự lợi, cái này là của ta, cái kia là của anh, phân ra rõ ràng tường tận. Ở trong sáu cõi chúng ta không thể nói không có người thông minh, thiên nhân thông minh hơn so với chúng ta, có trí tuệ hơn chúng ta, trời Sắc Giới tan nhạt đối với thất tình ngũ dục, không chấp trước. Không chấp trước thì liền được tự tại, vì sao trời Sắc Giới có thể làm được? Trời Sắc Giới chân thật làm đến được bình đẳng, bởi vì họ chân thật khắc phục được dục vọng, quyết định không còn tham luyến tài, sắc, danh, thực, thù, buông bỏ tài, sắc, danh, thực, thù rồi, chúng ta thông thường nói không còn ý muốn khống chế, ý muốn chiếm hữu. Ở trời Sắc giới đến trời Hóa Lạc thì không còn ý muốn chiếm hữu. Trời Hóa Lạc chính họ nghĩ cái gì thì họ có thể biến hóa ra. Đạo lý của loại biến hóa này hiện tại chúng ta cũng hiểu được, khoa học gia nói với chúng ta, năng lượng vật chất có thể chuyển biến lẫn nhau, bom nguyên tử chính là nhờ lý luận này mà phát minh ra, đem vật chất biến đổi thành năng lượng, thế nhưng làm thế nào đem năng lượng lại chuyển biến thành vật chất? Hiện tại khoa học gia vẫn chưa có cách nào, không thể chuyển đổi được. Vậy chúng ta liền nghĩ đến, Thiên nhân của trời Hóa lạc liền có cái năng lực này, họ không cần đến máy móc cơ giới, họ dùng ý niệm. Chỗ này trên Phật kinh nói được rất rõ ràng, chúng ta có lý do tin tưởng họ. Phật nói với chúng ta “tất cả pháp từ tâm tướng sanh”, chúng ta muốn y phục, y phục liền mặc trên thân, không cần phải mua vật liệu để may cắt, chúng ta muốn ăn thứ gì, những thứ muốn ăn liền bày ra trước mặt, không muốn thì không có, thì liền biến hết,

không cần phải rửa chén, rửa đĩa, bạn nói xem tự tại cỡ nào! Đó là trong sáu cõi, chưa ra khỏi sáu cõi. Trời Tha Hóa Tự Tại thì càng tự tại, không cần phải chính mình biến hóa, tầng trời thứ năm chính là người trời Hóa Lạc họ biến hóa đến cúng dường, bạn cần thứ gì có Tha Tâm Thông không cần gọi điện thoại, ta nghĩ thứ gì họ liền biết, họ liền lập tức biến ra, đưa đến cúng dường. Đó là tầng trời thứ sáu, trời Tha Hóa Tự Tại, họ chính mình không cần phải biến hóa. Sáu cõi có được cái năng lực này. Hai tầng trời này ở trên trời Đâu Suất, người trời Đâu Suất vẫn chưa tự tại như vậy. Trời Đâu Suất lại hướng lên trên liền được tự tại như vậy, làm gì như thế gian này của chúng ta!

Bao gồm tất cả phân tranh xung đột từ do đâu mà ra? Từ chấp trước mà ra, từ kế danh tự tướng mà ra. Hai quốc gia xảy ra chiến tranh, mỗi bên đều có chấp trước của mình, mỗi bên đều có phân biệt của mình, phân biệt chấp trước thì xảy ra xung đột, mang đến cái gì? Mang đến là tai nạn. Sau đó chúng ta biết được đem nó triển khai ra, chúng ta ngoài việc phát sanh xung đột với người ra, còn xảy ra xung đột với hoàn cảnh tự nhiên, còn xảy ra xung đột với đại tự nhiên, cái kết quả này thì sao? Cái kết quả này chính là hiện tại nói “phá hoại sinh thái tự nhiên của địa cầu”, không phải chỉ như vậy thì thôi, mà là thế nào? Mà là rất nguy hại, bạn phá hoại cân bằng sinh thái tự nhiên, cái sinh thái tự nhiên đối với thân người chúng ta có ảnh hưởng cực lớn, cái hậu quả này như thế nào? Hiện tại các vị đều đã ý thức đến, nhiệt độ hết thủy địa cầu không ngừng nâng lên cao, nâng lên đến tương đối đáng sợ. Khoa học gia lo lắng, nhưng không cách gì có thể giải quyết, vẫn không nghĩ ra biện pháp. Nhiệt độ địa cầu thì cứ tăng cao, lập tức ảnh hưởng đến cân bằng sinh thái của địa cầu. Sinh trưởng ở phương bắc, thứ nhất rõ ràng thấy ra được là gấu Bắc cực, nó cần phải sinh trưởng nơi đất băng tuyết ở nhiệt độ dưới không, thích hợp cho nó sinh tồn, nhiệt độ vừa lên cao thì nó không thể sinh tồn, tuyết tan chảy nó không có nơi để ở, cho nên khoa học gia nói với chúng ta, gấu Bắc cực đại khái thọ mạng cũng không dài, sẽ tuyệt tích ở trên địa cầu này. Băng của Bắc cực có thể rất nhanh sẽ tan chảy hết, có ảnh hưởng đối với địa cầu, nhưng vẫn không quá lớn. Các đảo rất nhỏ trong Thái Bình Dương, mặt biển gần bờ biển đã có không ít bị chìm trong nước biển. Những tin tức này chúng ta đều nghe qua. Nếu như băng của Nam cực tan chảy thì phiền phức sẽ rất lớn. Băng của Nam cực hiện tại chúng ta xem thấy tin tức thông báo ở trên mạng, báo cáo gần đây nhất, một dãy băng của Nam cực tan chảy hết. Băng trên địa cầu này của chúng ta 90% là ở Nam Cực, nếu băng Nam cực tan chảy, khoa học gia nói với chúng ta, nước biển sẽ lên cao bảy - tám mét đến ba mươi - bốn mươi mét.

Nếu mà như vậy thì duyên hải của chúng ta, toàn thể đô thị duyên hải trên toàn thế giới đều sẽ chìm trong nước biển. Đó là vấn đề lớn.

Tai nạn do đâu mà có? Bao gồm những tai nạn này, nguyên nhân căn bản là gì? Phật biết được, trên kinh Phật nói rất rõ ràng, đáng tiếc không có người tin tưởng. Người thông thường cho rằng Phật giáo là tôn giáo, là mê tín, không hợp khoa học, vậy thì không còn cách nào! Trên kinh, Phật có một phương thuốc đối trị rất linh nghiệm, đó chính là Phật nói với chúng ta vũ trụ khởi nguồn thế nào, từ do đâu mà có, bạn hiểu được tam tế lục thô thì bạn liền tường tận, nguyên lý hiểu được rõ ràng, “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”. Ngày ngày chúng ta nghĩ là tham-sân-si, làm cũng là tham-sân-si, vậy ảnh hưởng của chúng ta, ảnh hưởng ý niệm của chúng ta, ảnh hưởng hành vi của chúng ta. Ở trong thiên văn chương này đoạn phía sau, đoạn thứ ba thì nói ra với mọi người, ảnh hưởng quá lớn! Vì sao vậy? Vũ trụ này là từ ý niệm sanh ra, nếu như ý niệm của chúng ta thiện, hành vi thiện thì núi sông đất đai đều biến thành rất đẹp. Nếu như chúng ta bất thiện, tham-sân-si-mạn bất thiện, núi sông đất đai đều biến thành bất thiện, tai nạn liền đến. Cho nên nạn nước của địa cầu, đại tai nạn này là vì sao? Đại tai nạn này là do lòng tham. Nhiệt độ địa cầu nóng lên, nguyên nhân căn bản là gì? Là sân hận của chúng ta. Oán khí nộ khí tạo thành nhiệt độ lên cao, núi lửa bùng nổ. Ngu si là nạn gió. Ngạo mạn là động đất, bất bình. Cho nên Phật dạy bảo chúng ta cần tu giới-định-huệ, diệt trừ tham-sân-si, thì thiên tai nhân họa đều hóa giải hết.

Khoảng một tuần lễ gần đây, tôi nhận được một xấp tài liệu do đồng tu ở Hoa Kỳ gửi đến. Phần tài liệu này đại khái là nói, thay đổi trên địa cầu này sẽ mang đến những tai nạn nghiêm trọng, trong đó án này có thuyết minh rất tường tận, vào lúc nào vậy? Năm 2050 đến năm 2030, rất nhanh! Rất khó được! Họ đưa ra một kế sách cứu vãn nguy cơ, một cảnh báo nghiêm trọng, nói cảnh báo này là có rất nhiều thần linh, trong đó còn bao gồm cả Quán Thế Âm Bồ-tát tín ngưỡng của người Trung Quốc chúng ta cũng tham gia hội nghị này của họ. Trong cảnh báo có một quan niệm lý luận rất quan trọng, tên tiếng Anh gọi là “WuNaNa”, ý nghĩa là một thể, muốn con người cư trú trên cái địa cầu này cần phải có cái thấy cả thấy vũ trụ cùng tất cả chúng sanh là một thể với chính mình. Nếu có cái quan niệm này, từ một thể bạn mới chân thật có thể sanh tâm yêu thương. Cư dân trên địa cầu này, không phân chủng tộc, không phân quốc gia, không phân tín ngưỡng, chúng ta đều là người một nhà, đều xem thành anh em tử muội của chính mình. Người xưa Trung Quốc chúng ta nói rất hay, lớn hơn ta 20 tuổi thì ta phải xem họ như là cha ruột của mình, nhỏ hơn ta 20 tuổi phải xem họ như là con cái của

mình, tuổi tác bằng nhau là anh em tử muội, người một nhà, tôn trọng lẫn nhau, kính yêu lẫn nhau, quan tâm lẫn nhau, chăm sóc lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau, tai nạn trên thế giới này có thể hóa giải, không thể hóa giải thì có thể giảm nhẹ. Quan niệm này hay, nêu ra rất tốt, bạn thấy tương ứng với giáo huấn của cổ thánh tiên hiền Trung Quốc, cũng tương ứng với lời giáo huấn của Phật Bồ-tát trong kinh điển dạy bảo chúng ta. Tôi thấy được thiên báo cáo này, họ gửi cho tôi tư liệu này, tôi để ở Úc châu không có mang theo, cho nên tôi thông báo họ từ Hoa Kỳ gửi tiếp cho tôi một bản nữa, gửi đến Đài Loan. Bộ phận quan trọng, chúng ta cố gắng phiên dịch nó ra, để mọi người chúng ta làm tham khảo. Chúng ta phải rất bình lặng, cho dù nó là tôn giáo cũng tốt, mê tín cũng tốt, nó nhắc nhở chúng ta là chính xác. Trong Đệ Tử Quy, đó là lão tổ tông chúng ta nói: *“Phàm là người đều yêu thương”*, nó chính là cái ý này. Những năm gần đây, chúng ta tham dự những hội nghị hòa bình quốc tế do Liên Hiệp Quốc chủ đạo tổ chức, chúng ta đều đem quan niệm lý luận của lão tổ tông Trung Quốc chúng ta giới thiệu với đại chúng dự hội.

Trung Quốc chúng ta từ 5000 năm đến nay, quốc gia thịnh trị dài lâu là dựa vào cái gì? Dựa vào giáo dục, “kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên”. Xã hội phải an định, phải hòa bình, thì đời sống của chúng ta mới chân thật là hạnh phúc mỹ mãn. Nếu như không an định không hòa bình, thế xuất thế pháp đều không thể kiến lập, đó chân thật là khổ không nói ra lời. Hiện tại toàn thế giới động loạn, không có nơi nào là an định hòa bình, nguyên nhân do đâu? Nguyên nhân chính là phương đông chúng ta xem thường giáo dục của thánh hiền, người phương tây xem thường giáo dục tôn giáo, cho nên chúng ta ở trên quốc tế đề xướng hai việc này. Nhân loại chúng sanh là một thể, tôn giáo thế giới là một nhà, cái quan niệm lý luận này của chúng ta hoàn toàn giống nhau với WuNaNa đã nói. Thật hiếm có! Chúng ta chưa từng gặp mặt, nhưng cái làm cái nghĩ của chúng ta đương nhiên có thể tương ứng, cho nên đây là một việc tốt.

Thứ năm là khởi nghiệp tướng.

Phía trước bốn điều này nói khởi hoặc, chính là mê hoặc, mê hoặc thì tạo nghiệp, cho nên thứ năm là “khởi nghiệp tướng”. Khởi là sanh khởi, nghiệp chính là tạo nghiệp. *“Vị y tiền danh tự, chấp thủ sanh trước”*, đó chính là sanh khởi chấp trước nghiêm trọng, tạo nhiều loại nghiệp nên gọi là Khởi Nghiệp Tướng, cho nên tướng danh tự không nên chấp trước. Chấp trước nghiêm trọng thì tạo thành đối lập, có đối lập thì sanh ra mâu thuẫn, mâu thuẫn nâng lên cao thì xảy ra xung đột. Nếu xung đột lại nâng lên cao, các vị nên biết chính là đấu tranh, đấu

tranh lên cao thì là chiến tranh, bạn nghĩ xem càng lúc càng đáng sợ. Cho nên căn gốc của xung đột là do đâu vậy? Chính ở đối lập. Chúng ta biết danh tự không thể không có, nó cũng là một hình tượng duy trì xã hội, chúng ta biết cái danh đó là giả danh, không nên chấp trước, thích gọi danh tự gì cũng đều được. Cho nên Thích Ca Mâu Ni Phật bạn thấy lúc giảng kinh, trong Phật học có danh từ chuyên môn, một sự việc luôn luôn có rất nhiều danh từ, vì sao có cách nói như vậy? Không sợ phiền phức sao? Đúng vậy! Dụng ý trong đây của ngài chính là dạy bạn không nên chấp trước tướng danh tự, chỉ cần bạn hiểu được cái ý này thì được rồi. Tướng lời nói không nên chấp trước, tướng danh tự không nên chấp trước, còn có tướng tâm duyên, chính là bạn không nên nghe rồi thấy rồi thì nghĩ tưởng xằng bậy, vậy thì sai rồi. Nghe rồi thấy rồi như như bất động, tâm của bạn sanh trí tuệ. Nghe rồi thấy rồi bạn không nên nghĩ tưởng nó, đó gọi là nghĩ tưởng xằng bậy, đặc biệt là giáo huấn của thánh nhân, vì sao vậy? Các ngài là từ trong tự tánh mà lưu xuất ra, nếu chúng ta dùng ý niệm phân biệt chấp trước mà lý giải các ngài, bạn làm sao có thể hiểu được chân thật nghĩa của các ngài? Trong kệ khai kinh nói “nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa”, việc đó không đơn giản. Tâm thanh tịnh mới có thể hiểu được chân thật nghĩa Như Lai, tâm khí bao chao khăng định bạn sẽ hiểu sai đi ý nghĩa của ngài, vạy cong đi ý nghĩa của ngài, vậy có oan uổng hay không? Cho nên những gì của thánh nhân dạy không dễ học, đạo lý chính ngay chỗ này, cần phải dùng tâm thanh tịnh của chúng ta để học, không nên dùng phân biệt chấp trước để học nó.

“*Chấp thủ sanh trước*”, chính là chúng ta thường nói, bạn khởi một ý niệm muốn khống chế, khởi một ý niệm muốn chiếm hữu, không chỉ có ý niệm, từ ý niệm sẽ biến thành lời nói, hành vi, động tác, vậy thì tạo ra rất nhiều tội nghiệp. Nếu như những ý niệm này là thiện, kết quả thì sao? Kết quả là ba đường thiện xuất hiện. Những ý niệm ngôn hạnh này là ác thì ba đường ác hiện tiền. Chúng ta nghĩ xem, bạn tỉ mỉ mà quan sát, người hiện tại nghĩ cái gì? Tôi nghĩ mọi người đều biết, người hiện tại nghĩ đến tiền, nghĩ tiền gần như hóa điên, quả báo đi đến nơi đâu vậy? Đó là tăng thêm lòng tham. Lòng tham là địa ngục, là ngạ quỷ, chỉ riêng có lòng tham không có sân hận là đường ngạ quỷ, lòng tham lại thêm vào sân hận thì đi đến đường địa ngục. Cho dù ngày nay bạn có thể có được, bạn khống chế chiếm hữu bạn có thể có được, bạn phải biết đó là trong mạng của bạn có. Trong mạng không có, có tham cũng tham không được. Nếu như trong mạng không có, tâm tham của ta có thể tham mà được, Khổng Phu Tử nói ta cũng làm. Phu Tử rất thông minh, trong mạng không có có tham cũng không được, vậy

chúng ta hà tất phải đi làm cái việc này? Không bằng như tôi nói thì tốt, ta thích làm cái gì thì cứ làm cái đó, ta không làm cái việc ngốc này. Phu Tử năm mươi tuổi biết được thiên mạng. Hiện tại xã hội đại chúng chúng ta người năm mươi tuổi biết được thiên mạng rất nhiều. Phu Tử bốn mươi không mê hoặc, bốn mươi tuổi không mê, năm mươi tuổi thì biết được thiên mạng. Chúng ta đến bảy mươi, tám mươi tuổi vẫn mê hoặc điên đảo, vậy thì sao được! Cho nên giáo dục của hiện đại, cách dạy thế nào vậy? Người đều mê hết, thầy đều học hỏng hết. Đó là một việc lớn, bởi vì thầy đều mê thì toàn bộ đều đổi xấu đi, cho nên địa cầu này cũng xấu đi. Xấu đến mức nào vậy? Nhà khoa học nói với chúng ta, địa cầu không còn thích hợp để nhân loại cư trú, vậy con người phải làm sao? Đích thực nhân loại động vật có thể bị hủy diệt trên địa cầu này. Cái hiện tượng này là rất bình thường, khoa học gia nói với chúng ta, rất nhiều tinh cầu ngày trước đều đã từng có dấu tích sinh vật, hiện tại không còn nữa, vậy thì địa cầu cũng có thể có kết quả giống như các tinh cầu khác, cho nên ngày nay cứu vãn chính mình cũng chính là cứu vãn địa cầu. Phương pháp gì vậy? Đương nhiên Phật pháp là đem lý sự, tánh tướng, nhân quả ở trong đó giảng nói rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo, chúng ta chính mình biết được phải nên làm như thế nào.

Ngoài việc này ra, tổ sư Tịnh Độ tông chúng ta, đại sư Ấn Quang, chỉ đạo của đại sư ngài rất chuẩn xác. Vào năm 1977, lần đầu tôi rời Đài Loan đến HongKong giảng kinh. Năm đó tôi ở Hongkong bốn tháng, giảng Kinh Lăng Nghiêm ở tại thư viện Phật giáo Trung Hoa đường Cửu Long. Thư viện này là lão pháp sư Đàm Hư xây dựng, tuy là không lớn, bên trong đó thâm tập vào lúc đó thì tương đối phong phú. Tôi vào trong đó xem thấy sách kinh sách thiện của Hoàng Hóa Xã xuất bản, lão pháp sư hội tập tương đối hoàn bị. Chúng ta xem thấy được là chúng ta có nhân duyên đặc biệt, lão sư của tôi - lão cư sĩ Lý Bình Nam học Tịnh Độ chính là học với đại sư Ấn Quang, cho nên chúng ta gọi đại sư Ấn Quang là tổ sư. Tôi xem thấy những thư tịch này của Hoàng Hóa Xã xuất bản, cảm thấy có cảm tình rất đặc biệt, tỉ mỉ mà lật xem, phát hiện ngài có ba loại sách in ra số lượng rất lớn, làm cho tôi cảm thấy rất kinh ngạc. Loại thứ nhất là “Liễu Phàm Tứ Huấn”, loại thứ hai là “Cảm Ứng Thiên hội biên”, loại thứ ba là “An Sĩ Toàn Thư”. Tôi xem thấy tờ bản quyền phía sau ba loại sách này hợp lại đại khái đã in hơn 300 vạn cuốn. Vào lúc đó tôi nghĩ không thông, đại sư Ấn Quang là tổ sư thứ 14 của Tịnh Độ tông, tại vì sao đối với Phật kinh kinh luận không có lưu thông số lượng lớn đến như vậy, còn đối với ba cái quyển này, bạn tỉ mỉ mà quan sát, “Liễu Phàm Tứ Huấn” là tiên sinh Viên Liễu Phàm dạy bảo con cháu của

ông, bốn thiên văn chương; “Thái Thượng Cầm Ứng Thiên” là của đạo giáo; phía trước “An Sĩ Toàn Thư” gần như chiếm 2/3 thiên văn chương là “Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn”, cũng là của Đạo giáo, phụ lục ba chương phía sau số lượng không nhiều, “Vạn thiện tiên chất” là nói về giới sát, nói nhân quả của sát sanh, “Dục Hải Hồi Cuồng” là nói nhân quả của tà dâm, đó là đặc biệt viết ra, thiên sau cùng mới là “Tây Quy Trục Chi”, khuyên người niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, đều không phải là kinh luận chính Quy, vì sao mà in nhiều đến như vậy? Tôi suy nghĩ hơn hai tuần lễ, nghĩ ra được một đáp án, đại khái là lão pháp sư phát ra tâm đại từ bi, muốn cứu vãn cái xã hội này, dùng cái gì? Dùng giáo dục nhân quả, ba thứ này là giáo dục nhân quả. Càng nghĩ càng có đạo lý. Bạn xem, năm 1977 đến hiện tại là 30 năm rồi, ngày nay sau hơn 30 năm chúng ta xem thấy xã hội hiện tại, thì kính phục sát đất đối với đề xướng này của lão hòa thượng, ngoài giáo dục nhân quả ra không còn cách nào để cứu.

Chúng ta mở ra rất nhiều hội nghị ở Liên Hiệp Quốc, cũng làm thí nghiệm ở quê hương tôi tại trấn Thang Trì Trung Quốc, xây dựng một trung tâm văn hóa đã làm thực nghiệm ba năm rồi, chỉ dùng một thứ “Đệ Tử Quy”. Đệ Tử Quy là của nhà Nho, bởi vì Cầm Ứng Thiên là thuộc về Đạo giáo, là thuộc về tôn giáo, ngoài Đạo Quán Phật Tự Trung Quốc đại lục có thể giảng giải ra, ở trong xã hội không thể giảng, đó là đề xướng mê tín, việc này không cho phép. Thế nhưng ở Đại Loan thì được. Nếu Đài Loan chân thật muốn tự cứu phải bắt tay vào từ nhân quả, chỉ có chân thật tin tưởng nhân quả báo ứng, thiện có thiện quả, ác có ác báo, phải từ nơi đây mà cắm gốc, “Đệ Tử Quy”, “Thập Thiện Nghiệp” tự nhiên liền học tốt. Không có khái niệm nhân quả này một cách sâu sắc, “Đệ Tử Quy” cùng “Thập Thiện Nghiệp” đều không thể làm đến được tốt đẹp. Cho nên tôi kỳ vọng đồng bào Đài Loan có thể đặc biệt xem trọng giáo huấn của đại sư Ấn Quang. Cả đời của đại sư ngài, bạn xem trong “Văn Sao” của ngài, nói đến nhân quả rất nhiều. Vì sao ngài có cách nói như vậy? Con người này hiện tại chúng ta đều được, ngài là Bồ-tát Đại Thế Chí tái sanh, một trong ba Tây Phương Tam thánh, ngài đến nơi đây để làm cái gì? Còn không phải là cứu độ chúng sanh đời mạt pháp chúng ta hay sao? Ngài dạy chúng ta học Phật phải thật làm, không nên xây đạo tràng lớn, ngài chủ trương xây đạo tràng nhỏ, số người trong đạo tràng không vượt quá 20 người, số người này là lý tưởng nhất, vì sao vậy? Đạo tràng dễ duy trì ủng hộ, không cần phải cầu người, không cần phải đi kiếm tiền, đời sống chỉ cần có thể qua được. Mười mấy hai mươi mấy người chí đồng đạo hợp cố gắng niệm Phật, tương lai mỗi người đều vãng sanh, đó chính là viên mãn thành tựu.

Ngày trước chúng ta đọc “Tây Phương Xác Chi” của Bồ-tát Giác Minh Diệu Hạnh, khi ngài còn ở đời, đạo tràng của ngài có tám người, hiếm có, tám người mỗi mỗi đều vãng sanh, viên mãn thành tựu.

Tổ sư dạy bảo chúng ta pháp môn niệm Phật chính là một môn thâm nhập, một câu Phật hiệu niệm đến cùng. Tôi những năm gần đây thêm vào một chút, hy vọng mỗi ngày có thể nghe được hai giờ giảng kinh, vì sao vậy? Thời trước không nghe kinh thì được, vì sao vậy? Con người thành thật, một lòng một dạ niệm Phật, hiện tại nếu không đem một số đạo lý của tịnh tông giảng rõ ràng, nói tường tận, cái tâm này rất khó mà phát ra, không thể phát khởi, nhất là vào xã hội hiện tại này, sức mê hoặc quá mạnh. Chúng ta nhiều năm đến nay vẫn chưa bị xã hội ô nhiễm là dựa vào cái gì? Ngày ngày đọc kinh, ngày ngày giảng kinh, chư Phật Bồ-tát ngày ngày nhắc nhở chúng ta. Người xưa gọi là “*ba ngày không đọc sách thánh hiền mặt mày thật đáng ghét*”. Ngày nay chúng ta bỏ mất đi Phật pháp ba ngày, bạn có bị cảnh giới bên ngoài ô nhiễm hay không? Cho nên chính tôi sâu sắc có được cái thể hội này, phải đọc kinh, phải nghe kinh, phải giảng kinh, phải niệm Phật, bạn mới không bị cảnh giới bên ngoài xoay chuyển, ngay đời này bạn mới có được thành tựu. Cho nên tạo nghiệp rất đáng sợ, Phật dạy chúng ta tạo tịnh nghiệp, thiện ác nghiệp không tạo, tạo nghiệp thanh tịnh. Nghiệp thanh tịnh là gì? Trong thiện nghiệp trong có không xen tạp danh vọng lợi dưỡng, không có xen tạp tự tư tự lợi, đó gọi là tịnh nghiệp. Cái đạo lý này phải hiểu.

Sau cùng là “nghiệp hệ khổ tướng”.

Đây chính là nói quả báo, bạn đã tạo nghiệp thì nhất định có quả báo, cho nên Lục thọ đến thứ sáu thì nói quả báo. Khổ là khổ sanh tử, gọi là trôi buộc, nghiệp hệ khổ tướng, gọi là nghiệp khổ trôi buộc thời có cái khổ sanh tử bức bách, không được tự tại, nên gọi là nghiệp hệ khổ tướng. Sanh tử bức bách chính là sáu cõi luân hồi. Sáu cõi luân hồi là như thế nào vậy? Do nghiệp thiện ác mà biến hiện ra. Bạn xem, “*duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”. Thức chính là phân biệt chấp trước, nói được rõ hơn một chút, chính là không chế, chính là chiếm hữu, nhất là khởi tâm động niệm tổn người lợi mình, việc này thật đáng sợ. Phải nên biết tổn người quyết định không lợi mình, đó là chân tướng sự thật. Cái gì là chân thật lợi chính mình? Lợi người mới chân thật lợi chính mình, vì sao vậy? Ta và người là một thể. Người xưa dạy cho chúng ta: “*Nhân ái giả, nhân hằng ái chi, kính nhân giả, nhân hằng kính chi*”. Chúng ta có thể yêu tất cả mọi người thì tất cả mọi người yêu ta, ta có thể kính tất cả mọi người thì tất cả mọi người đều kính trọng ta, ta có thể giúp đỡ tất cả mọi người thì tất cả mọi người cũng giúp đỡ ta, cái nhân

như thế nào thì cảm được cái quả báo như thế đó. Phật ở trong “Thập Thiện Nghiệp Đạo” nói cho chúng ta thân ba, miệng bốn, ý ba, dạy chúng ta không nên sát sanh. Chân thật có thể làm được không sát sanh, ngay đến trùng kiến cũng đều không tổn hại, không những không tổn hại động vật, ngay đến thực vật cũng không tổn hại, bạn đều có thể yêu nó, nó sẽ kính yêu bạn, chúng ta giúp đỡ nó thì nó sẽ có hồi báo. Trong nhiều năm qua, đây là việc đã có chứng thật. Chúng ta ưa thích những hoa cỏ này, nó lớn lên rất xanh tốt, hoa nở ra đặc biệt thơm, trái lớn lên đặc biệt ngọt, nó biết hồi báo. Chính chúng tôi ở Úc châu, sân vườn của chúng tôi rất rộng, trồng rau được rất nhiều. Khi trồng rau chúng tôi không dùng thuốc trừ sâu, không dùng phân bón. Có sâu trùng đến ăn, chúng tôi câu thông thương lượng với sâu trùng, hiệp định với chúng nó, trong vườn rau của chúng ta nhất định phân ra một khu, rau ở trong khu vực đó là để cúng dường cho chúng nó, chúng nó có thể đến ăn, không phải khu vực đó, rau chúng ta trồng không có một con sâu trùng nào, cho nên những động vật nhỏ này còn dễ dạy hơn con người, con người không nghe lời không tuân thủ ước định, những động vật nhỏ này tuân thủ. Chim rất nhiều, chúng ta trồng rất nhiều cây ăn trái, cũng chỉ định ra mấy cây ăn trái nào mà trái ở nơi cây đó chim có thể đến ăn, nơi không chỉ định thì không được đến ăn. Nó cũng có thể tuân thủ. Bạn nói xem, những động vật nhỏ này có đáng yêu không? Chúng ta cùng ở với nhau như người một nhà, giúp đỡ lẫn nhau, chăm sóc lẫn nhau, đây chính gọi là nhân sanh hạnh phúc mỹ mãn.

Chúng ta phải dùng thiện tâm, quyết định không sát sanh, không trộm cắp. Không trộm cắp chính là quyết định không thể chiếm hữu tiện nghi của người khác, ngay đến việc nhỏ dùng đồ vật của người khác, nhất định phải nói cho rõ ràng ta mượn dùng tạm, nếu như bạn không hỏi mà mang đi dùng, bạn thấy trong Đệ Tử Quy nói đó chính là trộm, đó chính là trộm cắp. Trộm cắp tương lai phải hoàn trả. Sát sanh tương lai còn phải trả mạng, cho nên người sát nghiệp nặng, thân thể đoản mạng, không khỏe mạnh, nhiều bệnh. Đó là gì vậy? Là hoa báo, quả báo là tương lai phải đền mạng. Chúng ta cũng là từ nhỏ được cha mẹ thường hay giảng nói những nhân quả báo ứng này, cho nên có được ấn tượng rất sâu, sau khi học Phật rồi xem thấy trên giới kinh của Phật nói như vậy, chúng ta liền lập tức chọn lấy trường chay, không những không sát sanh, không còn ăn thịt chúng sanh nữa.

Tôi 26 tuổi, đại khái là quen biết tiên sinh Đông Phương Mỹ hai tháng, tiên sinh ngài đem Phật pháp giới thiệu cho tôi, không bao lâu tôi liền quen biết đại sư Chương Gia, tiếp nhận giáo huấn của đại sư Chương Gia. Ngay năm đó,

khoảng nửa năm sau, khoảng giữa năm 42, tôi liền phát tâm ăn trường chay. Tôi ăn chay đến năm nay là 58 năm, sức khỏe rất tốt, chưa từng bị bệnh. Đó là lão sư dạy cho tôi, bố thí tài được tiền của, càng thí càng nhiều, càng nhiều càng thí, không nên giữ lại. Giữ lại thì sao? Giữ lại thì bị bệnh, tăng thêm lòng tham, cho nên xả có là hai ý nghĩa. Xả thì nhất định có được, sau khi được rồi phải đem cái có được xả hết đi, đó là ý nghĩa tương quan. Càng thí càng nhiều, thí tài được tài, pháp thí được thông minh trí tuệ, thí vô úy được khỏe mạnh sống lâu, chỉ cần bạn chịu làm, nghiệp nhân quả báo không lọt một chút nào. Nếu không mà nói, bạn y theo Tam tể Lục thô này mà phát triển ra, vậy thì khổ hải vô biên, khổ nghiệp trôi buộc là khổ hải vô biên, sáu cõi luân hồi bạn đến đời nào mới có thể ra khỏi được? Việc này thật đáng sợ.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ học đến đây thôi. A Di Đà Phật.

Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 19)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 06/04/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cản dịch: Vọng Tây Cư Sĩ